

Số: 3416 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sắp xếp 38 Trung tâm Y tế khu vực (bao gồm 168 Trạm Y tế)
trực thuộc Sở Y tế thành 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu
trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Căn cứ Kết luận số 221-KL/TW ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Kết luận số 97-KL/TU ngày 06 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về Phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bên trong hệ thống hành chính Nhà nước theo Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ và Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 8878/TTr-SYT ngày 20 tháng 12 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 11696/BC-SNV ngày 22 tháng 12 năm 2025 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án

Phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp 38 Trung tâm Y tế khu vực (bao gồm 168 Trạm Y tế) trực thuộc Sở Y tế thành 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu *(đính kèm Đề án)*.

Điều 2. Nội dung sắp xếp 38 Trung tâm Y tế khu vực (bao gồm 168 Trạm Y tế) trực thuộc Sở Y tế thành 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

1. Đối với 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh trực thuộc Sở Y tế *(kèm Phụ lục 1)*

a) Thực hiện chuyển giao toàn bộ nhân sự, thuốc, vật tư y tế, tài sản, các nguồn tài chính hợp pháp còn lại, các quyền và nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện chuyển giao theo quy định, cùng các quyền và nghĩa vụ khác có liên quan của Trung tâm Y tế khu vực cho các Trạm Y tế cấp xã.

b) Sau khi hoàn tất việc chuyển giao theo quy định, 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh trực thuộc Sở Y tế chấm dứt hoạt động khi 168 Trạm Y tế cấp xã trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu được thành lập từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Đối với 13 Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh trực thuộc Sở Y tế *(kèm Phụ lục 2)*

a) Thực hiện chuyển giao một phần nhân sự, thuốc, vật tư y tế, tài sản, các nguồn tài chính hợp pháp còn lại, các quyền và nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện chuyển giao theo quy định thuốc, vật tư y tế, tài sản, các nguồn tài chính hợp pháp còn lại, các quyền và nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện chuyển giao theo quy định, cùng các quyền và nghĩa vụ khác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được chuyển giao cho các Trạm Y tế cấp xã theo phương án sắp xếp được phê duyệt.

b) Phần nhân sự, thuốc, vật tư y tế, tài sản, tài chính, công nợ và các quyền, nghĩa vụ khác còn lại của Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh tiếp tục được duy trì để thực hiện chức năng điều trị nội trú, khám bệnh, chữa bệnh tuyến cơ sở và các nhiệm vụ chuyên môn được giao theo quy định. Sở Y tế xây dựng lộ trình chuyển đổi mô hình Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh thành bệnh viện hoặc cơ sở 2 của bệnh viện phù hợp với quy hoạch mạng lưới y tế Thành phố.

3. Thành lập Trạm Y tế cấp xã

Trên cơ sở tiếp nhận bàn giao nguồn lực từ Sở Y tế, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thành lập Trạm Y tế cấp xã là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 *(đính kèm dự thảo Mẫu Quyết định thành lập)*.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

1. 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh được tiếp tục sử dụng con dấu hiện có trong thời hạn không quá 90 ngày kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 để thực hiện các công việc còn lại theo quy định, bao gồm:

a) Xử lý, hoàn tất các hồ sơ công việc còn tồn đọng liên quan đến chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm sắp xếp; thực hiện đối chiếu, xác nhận các khoản phải thu, phải trả, các nghĩa vụ tài chính phát sinh theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện khóa sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán; kiểm kê, phân loại tài sản công, bao gồm: tài sản cố định, công cụ dụng cụ, thuốc, vật tư y tế, quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng và các tài sản khác đang quản lý, sử dụng theo quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

c) Lập hồ sơ bàn giao đầy đủ, hợp lệ đối với tài chính, tài sản, đất đai và các quyền, nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện chuyển giao cho Trạm Y tế cấp xã; gửi Sở Y tế tổng hợp, bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giao Trạm Y tế cấp xã.

d) Trong thời gian chuyển tiếp, các Trung tâm Y tế khu vực không được phát sinh nhiệm vụ mới, không ký kết hợp đồng mới và không thực hiện các hoạt động vượt quá phạm vi xử lý, hoàn tất các nội dung còn tồn đọng theo Đề án sắp xếp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

2. Trong thời gian thực hiện chuyển tiếp theo khoản 1 Điều này, Ban Giám đốc và các cá nhân có liên quan của 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh (trước sắp xếp) có nghĩa vụ phải tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ để hoàn thành nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm tổ chức xử lý, hoàn tất và giải quyết dứt điểm các nội dung công việc, tài chính, tài sản và các nghĩa vụ còn tồn đọng của Trung tâm Y tế khu vực (trước sắp xếp) theo đúng quy định của pháp luật.

3. 13 Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh có trách nhiệm hoàn thành việc kiểm kê, đối chiếu và bàn giao các nội dung liên quan đến hồ sơ tài chính, tài sản, đất đai và các quyền, nghĩa vụ khác gắn với chức năng, nhiệm vụ được chuyển giao cho Trạm Y tế cấp xã theo phương án sắp xếp đã được phê duyệt; việc bàn giao phải hoàn thành chậm nhất trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Y tế

a) Trong quá trình thực hiện sắp xếp, chỉ đạo Trung tâm Y tế khu vực tổ chức rà soát toàn bộ hiện trạng tổ chức, nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính, tài sản của các Trạm Y tế cấp xã hiện hữu và Trung tâm Y tế khu vực; trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch điều chuyển, phân bổ nguồn lực cho các Trạm Y tế cấp xã.

b) Tổ chức việc bàn giao nhân sự, thuốc, vật tư y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản, các nguồn tài chính hợp pháp còn lại, các quyền và nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện chuyển giao theo quy định, cùng các quyền và nghĩa vụ khác có liên quan của các Trạm Y tế cấp xã về Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh thực hiện việc xử lý tài chính, ngân sách, tài sản công, công nợ và các nghĩa vụ tài chính khác khi chấm dứt hoạt động theo quy định.

d) Chỉ đạo, theo dõi và giám sát việc Ban Giám đốc và các cá nhân có liên quan của 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh (trước sắp xếp) tiếp tục thực hiện trách nhiệm tổ chức xử lý, hoàn tất và giải quyết dứt điểm các nội dung công việc, tài chính, tài sản và các quyền, nghĩa vụ còn tồn đọng trong thời gian chuyển tiếp; bảo đảm việc thực hiện hoàn thành trong thời gian chuyển tiếp quy định.

đ) Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ đối với các Trạm Y tế cấp xã; hướng dẫn về tiêu chuẩn chuyên môn, danh mục kỹ thuật, yêu cầu đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của Trạm Y tế cấp xã sau khi sắp xếp.

e) Chỉ đạo, điều phối các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý hỗ trợ cho các Trạm Y tế cấp xã về chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ nhân lực trong trường hợp cần thiết; phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phân công đơn vị ký kết hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho các Trạm Y tế cấp xã; bảo đảm cung ứng đủ thuốc, hóa chất, thiết bị y tế và các điều kiện cần thiết khác để triển khai hiệu quả các hoạt động của Trạm Y tế cấp xã.

g) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành hoặc hướng dẫn thực hiện các quy định về nguyên tắc phối hợp, phân công trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý nhà nước về y tế, dân số và bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Trạm Y tế cấp xã; hướng dẫn việc bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo, quản lý của Trạm Y tế cấp xã sau khi được thành lập.

b) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức bộ máy, mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của Trạm Y tế cấp xã sau sắp xếp, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn địa phương.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch và bố trí số lượng người làm việc hằng năm đối với Trạm Y tế cấp xã, bảo đảm đủ nhân lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động bảo đảm quyền lợi cho nhân sự khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

3. Giao Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn công tác tiếp nhận, bàn giao, xử lý tài chính, ngân sách, tài sản công trong quá trình sắp xếp.

b) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn hướng dẫn Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh thực hiện việc xử lý tài chính, ngân sách, tài sản công, công nợ và các nghĩa vụ tài chính khác khi chấm dứt hoạt động theo quy định.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán và tổng hợp dự toán kinh phí hoạt động của các Trạm Y tế cấp xã trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán ngân sách bảo đảm kinh phí cho Trạm Y tế cấp xã sau khi thành lập hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp khả năng ngân sách và định hướng phát triển mạng lưới y tế cơ sở của Thành phố.

4. Giao các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp Sở Y tế thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Giao Bảo hiểm xã hội Thành phố hướng dẫn, phối hợp và tạo điều kiện để người dân có thẻ bảo hiểm y tế khi đến khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế cấp xã được thực hiện thanh toán và hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hiểm y tế theo quy định; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm Y tế cấp xã được thông suốt, liên tục.

6. Giao Công an Thành phố phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu giải quyết thủ tục đăng ký mẫu dấu, cấp con dấu cho các Trạm Y tế cấp xã và các điểm trạm y tế sau khi được thành lập; bảo đảm việc cấp con dấu kịp thời, đúng quy định của pháp luật để các Trạm Y tế cấp xã đi vào hoạt động ổn định, liên tục kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

7. Giao Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu

a) Tiếp nhận bàn giao từ Sở Y tế nhân sự, thuốc, vật tư y tế, tài sản, các nguồn tài chính hợp pháp còn lại, các quyền và nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện chuyển giao theo quy định và các quyền, nghĩa vụ khác có liên quan của 38 Trung tâm Y tế khu vực theo phương án sắp xếp được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

b) Căn cứ thẩm quyền, ban hành Quyết định thành lập Trạm Y tế cấp xã là đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 283/2025/NĐ-CP.

c) Phối hợp với Công an Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục đăng ký mẫu dấu, đề nghị cấp con dấu cho Trạm Y tế cấp xã và các điểm trạm y tế sau khi được thành lập theo đúng quy định của pháp luật; chủ động chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu cần thiết, bảo đảm việc cấp con dấu được thực hiện kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, tạo điều kiện để Trạm Y tế cấp xã đi vào hoạt động ổn định, liên tục kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

d) Trên cơ sở tiếp nhận nhân sự bàn giao từ Sở Y tế và ý kiến thống nhất của Sở Y tế về phương án nhân sự Giám đốc, Phó Giám đốc Trạm Y tế cấp xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có trách nhiệm thực hiện việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Trạm Y tế cấp xã kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định.

đ) Thực hiện bổ nhiệm Kế toán trưởng; thực hiện bổ nhiệm các chức danh quản lý khác của Trạm Y tế cấp xã hoặc giao Giám đốc Trạm Y tế cấp xã bổ nhiệm.

e) Phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo, theo dõi và giám sát việc xử lý, giải quyết dứt điểm các nội dung công việc, tài chính, tài sản và các quyền, nghĩa vụ còn tồn đọng trong thời gian chuyển tiếp của các cá nhân có liên quan thuộc 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh (trước sắp xếp), hiện được bàn giao về các Trạm Y tế cấp xã trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (sau sắp xếp).

g) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ Y tế.

h) Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch và xác định nhu cầu số lượng người làm việc hằng năm của Trạm Y tế cấp xã theo quy mô dân số, đặc điểm địa bàn và chức năng, nhiệm vụ được giao; tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo quy định.

i) Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trạm Y tế cấp xã.

k) Chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã tiếp tục sử dụng nguồn lực do Trung tâm Y tế khu vực chuyên giao trong giai đoạn đầu để bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch và từng bước đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, biên chế, nhân sự và kinh phí nhằm đáp ứng điều kiện của đơn vị sự nghiệp công lập và nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ y tế tại địa phương.

l) Phê duyệt Đề án tự chủ của Trạm Y tế cấp xã theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.

m) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính bảo đảm kinh phí cho Trạm Y tế cấp xã theo phân cấp ngân sách; bố trí ngân sách đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị và phương tiện hoạt động theo lộ trình.

n) Căn cứ đặc điểm, nhu cầu thực tế của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc thành lập, tổ chức lại các phòng chức năng, các khoa chuyên môn, các điểm trạm y tế và các tổ chức khác thuộc Trạm Y tế cấp xã phù hợp với tính chất công việc, bảo đảm các tiêu chí, điều kiện theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Y tế.

o) Chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã sau khi được thành lập:

- Sắp xếp khoa, phòng, điểm trạm y tế; bố trí nhân sự phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của Trạm Y tế cấp xã, bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, không gây gián đoạn cung ứng dịch vụ y tế trên địa bàn.

- Quy định nhiệm vụ cụ thể của các phòng chức năng, các khoa chuyên môn, các điểm trạm y tế, các tổ chức khác thuộc Trạm Y tế cấp xã theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của địa phương.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, các Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính; Sở Y tế (03b);
- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;
- Công an Thành phố (PC64);
- Kho bạc Nhà nước KVII;
- Bảo hiểm xã hội Thành phố;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Trung tâm TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT, VX/Y.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH 25 TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC
KHÔNG CÓ GIUỜNG BỆNH

(Kèm theo Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên đơn vị
1	Trung tâm Y tế khu vực Sài Gòn
2	Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc
3	Trung tâm Y tế khu vực Xóm Chiếu
4	Trung tâm Y tế khu vực Chợ Lớn
5	Trung tâm Y tế khu vực Phú Lâm
6	Trung tâm Y tế khu vực Tân Hưng
7	Trung tâm Y tế khu vực Bình Đông
8	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng
9	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thới
10	Trung tâm Y tế khu vực Tân Thới Hiệp
11	Trung tâm Y tế khu vực Bình Tân
12	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh
13	Trung tâm Y tế khu vực Gò Vấp
14	Trung tâm Y tế khu vực Phú Nhuận
15	Trung tâm Y tế khu vực Tân Bình
16	Trung tâm Y tế khu vực Tân Phú
17	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức
18	Trung tâm Y tế khu vực Bình Chánh
19	Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ
20	Trung tâm Y tế khu vực Củ Chi

STT	Tên đơn vị
21	Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn
22	Trung tâm Y tế khu vực Nhà Bè
23	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Dầu Một
24	Trung tâm Y tế khu vực Vũng Tàu
25	Trung tâm Y tế khu vực Bà Rịa

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH 13 TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CÓ GIƯỜNG BỆNH
(Kèm theo Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên đơn vị
1	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An
2	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An
3	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên
4	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát
5	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng
6	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo
7	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng
8	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Tân Uyên
9	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ
10	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức
11	Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm
12	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất
13	Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC 01

Phân bổ số lượng người làm việc được giao năm 2025
của Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế

(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC	Tổng số lượng người làm việc được giao năm 2025			Phân bổ số lượng người làm việc được giao năm 2025		
		Tổng số	Số biên chế hưởng lương từ ngân sách	Số biên chế hưởng lương từ nguồn thu	Tổng số	Số biên chế phân bổ cho khối Trung tâm Y tế	Số biên chế phân bổ cho khối Trạm Y tế
A	B	1	2	3	4	5	6
	Tổng cộng	9.322	7.516	1.806	9.322	5.188	4.134
I	Trung tâm Y tế khu vực không giường bệnh	5.754	5.449	305	5.754	2.870	2.884
1	Trung tâm Y tế khu vực Sài Gòn	157	130	27	157	94	63
2	Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc	252	244	8	252	145	107
3	Trung tâm Y tế khu vực Xóm Chiếu	164	160	4	164	90	74
4	Trung tâm Y tế khu vực Chợ Lớn	265	255	10	265	165	100
5	Trung tâm Y tế khu vực Phú Lâm	175	169	6	175	81	94
6	Trung tâm Y tế khu vực Tân Hưng	161	161	0	161	86	75
7	Trung tâm Y tế khu vực Bình Đông	306	296	10	306	180	126
8	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng	295	284	11	295	216	79
9	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thới	176	170	6	176	91	85
10	Trung tâm Y tế khu vực Tân Thới Hiệp	228	210	18	228	104	124
11	Trung tâm Y tế khu vực Bình Tân	225	218	7	225	100	125
12	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh	273	248	25	273	112	161
13	Trung tâm Y tế khu vực Gò Vấp	249	240	9	249	116	133
14	Trung tâm Y tế khu vực Phú Nhuận	155	147	8	155	87	68
15	Trung tâm Y tế khu vực Tân Bình	213	204	9	213	102	111
16	Trung tâm Y tế khu vực Tân Phú	212	198	14	212	101	111
17	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức	503	503	0	503	212	291

STT	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC	Tổng số lượng người làm việc được giao năm 2025			Phân bổ số lượng người làm việc được giao năm 2025		
		Tổng số	Số biên chế hưởng lương từ ngân sách	Số biên chế hưởng lương từ nguồn thu	Tổng số	Số biên chế phân bổ cho khối Trung tâm Y tế	Số biên chế phân bổ cho khối Trạm Y tế
A	B	1	2	3	4	5	6
18	Trung tâm Y tế khu vực Bình Chánh	224	214	10	224	80	144
19	Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ	279	254	25	279	202	77
20	Trung tâm Y tế Khu vực Củ Chi	299	296	3	299	128	171
21	Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn	204	197	7	204	93	111
22	Trung tâm Y tế khu vực Nhà Bè	126	121	5	126	62	64
23	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Dầu Một	229	173	56	229	102	127
24	Trung tâm Y tế khu vực Vũng Tàu	229	229	0	229	40	189
25	Trung tâm Y tế khu vực Bà Rịa	155	128	27	155	81	74
II	Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh	3.568	2.067	1.501	3.568	2.318	1.250
1	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An	523	197	326	523	383	140
2	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An	252	131	121	252	161	91
3	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên	342	145	197	342	237	105
4	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát	231	148	83	231	129	102
5	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo	245	124	121	245	157	88
6	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng	252	132	120	252	150	102
7	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng	168	101	67	168	92	76
8	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Tân Uyên	179	107	72	179	102	77
9	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất	333	230	103	333	216	117
10	Trung tâm Y tế khu vực Hố Tràm	407	270	137	407	295	112
11	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức	270	200	70	270	149	121
12	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ	255	193	62	255	149	106
13	Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo	111	89	22	111	98	13

PHỤ LỤC 02

Số lượng người làm việc tại 38 Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế

(Tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2025)

(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên đơn vị công tác	Loại đơn vị sự nghiệp	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động		Tổng cộng
			Giám đốc	Phó Giám đốc	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=4+..+8
	Tổng cộng		37	63	5.427	301	503	6.331
I	Trung tâm Y tế khu vực không giường bệnh		24	40	3.390	154	274	3.882
1	Trung tâm Y tế khu vực Sài Gòn	Nhóm 3	1	1	70	12	3	87
2	Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc	Nhóm 3	1	1	172	8	14	196
3	Trung tâm Y tế khu vực Xóm Chiếu	Nhóm 3	1	2	83	0	5	91
4	Trung tâm Y tế khu vực Chợ Lớn	Nhóm 3	1	2	144	18	21	186
5	Trung tâm Y tế khu vực Phú Lâm	Nhóm 3	1	1	73	0	11	86
6	Trung tâm Y tế khu vực Tân Hưng	Nhóm 3	1	2	155	3	9	170
7	Trung tâm Y tế khu vực Bình Đông	Nhóm 3	1	1	139	11	6	158

STT	Tên đơn vị công tác	Loại đơn vị sự nghiệp	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động		Tổng cộng
			Giám đốc	Phó Giám đốc	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=4+...+8
8	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng	Nhóm 3	1	2	98	1	17	119
9	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thới	Nhóm 3	1	1	65	0	1	68
10	Trung tâm Y tế khu vực Tân Thới Hiệp	Nhóm 3	1	2	180	4	8	195
11	Trung tâm Y tế khu vực Bình Tân	Nhóm 3	1	2	88	2	7	100
12	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh	Nhóm 3	1	2	221	44	14	282
13	Trung tâm Y tế khu vực Gò Vấp	Nhóm 3	1	1	214	3	6	225
14	Trung tâm Y tế khu vực Phú Nhuận	Nhóm 3	1	1	81	7	1	91
15	Trung tâm Y tế khu vực Tân Bình	Nhóm 3	0	1	179	8	10	198
16	Trung tâm Y tế khu vực Tân Phú	Nhóm 3	1	1	99	2	13	116
17	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức	Nhóm 3	1	2	212	10	14	239
18	Trung tâm Y tế khu vực Bình Chánh	Nhóm 3	1	2	195	2	10	210
19	Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ	Nhóm 3	1	2	216	4	9	232
20	Trung tâm Y tế Khu vực Củ Chi	Nhóm 3	1	2	96	0	3	102

STT	Tên đơn vị công tác	Loại đơn vị sự nghiệp	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động		Tổng cộng
			Giám đốc	Phó Giám đốc	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=4+...+8
21	Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn	Nhóm 3	1	2	75	1	5	84
22	Trung tâm Y tế khu vực Nhà Bè	Nhóm 3	1	1	60	2	8	72
23	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Dầu Một	Nhóm 3	1	3	93	2	13	112
24	Trung tâm Y tế khu vực Vũng Tàu	Nhóm 3	1	1	239	8	45	294
25	Trung tâm Y tế khu vực Bà Rịa	Nhóm 3	1	2	143	2	21	169
II	Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh		13	23	2.037	147	229	2.449
1	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An	Nhóm 3	1	3	439	50	39	532
2	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An	Nhóm 3	1	3	145	11	12	172
3	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên	Nhóm 3	1	1	164	32	22	220
4	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát	Nhóm 3	1	2	114	15	8	140
5	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo	Nhóm 3	1	2	148	2	17	170
6	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng	Nhóm 3	1	1	206	10	22	240
7	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng	Nhóm 3	1	1	85	2	11	100

STT	Tên đơn vị công tác	Loại đơn vị sự nghiệp	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động		Tổng cộng
			Giám đốc	Phó Giám đốc	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=4+..+8
8	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Tân Uyên	Nhóm 3	1	2	54	9	5	71
9	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất	Nhóm 3	1	2	171	8	27	209
10	Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm	Nhóm 3	1	2	195	1	21	220
11	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức	Nhóm 3	1	1	139	3	21	165
12	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ	Nhóm 3	1	2	123		13	139
13	Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo	Nhóm 3	1	1	54	4	11	71

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 03

**Thống kê số lượng người làm việc tại 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu
(bao gồm các điểm y tế)**

(Tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2025)

(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+...+9
	TỔNG CỘNG	148	307	3.049	147	123	613	4.387
1	Phường Tân Định	1	2	12	0	0	3	18
2	Phường Sài Gòn	1	1	4	2	0	2	10
3	Phường Bến Thành	1	0	18	1	0	6	26
4	Phường Cầu Ông Lãnh	1	1	14	5	0	9	30
5	Phường Bàn Cờ	1	2	23	23	0	10	59
6	Phường Xuân Hòa	1	1	5	5	0	2	14
7	Phường Nhiêu Lộc	1	2	25	25	0	8	61
8	Phường Vĩnh Hội	1	2	16	0	0	6	25
9	Phường Khánh Hội	1	2	19	0	0	7	29
10	Phường Xóm Chiếu	1	2	15	0	0	9	27
11	Phường Chợ Quán	1	0	21			6	28
12	Phường An Đông	1	1	20			6	28
13	Phường Chợ Lớn	1	1	20			8	30
14	Phường Bình Tiên	1	2	20	1	0	0	24
15	Phường Bình Tây	1	2	14	1	0	0	18

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+...+9
16	Phường Bình Phú	1	1	17	1	0	0	20
17	Phường Phú Lâm	1	1	18	1	0	0	21
18	Phường Phú Thuận	1	1	14	0	0	3	19
19	Phường Tân Mỹ	1	1	11	1	0	3	17
20	Phường Tân Thuận	1	2	16	0	0	3	22
21	Phường Tân Hưng	1	3	22	1	0	2	29
22	Phường Chánh Hưng	1	1	47	1	0	4	54
23	Phường Bình Đông	1	1	28	0	0	3	33
24	Phường Phú Định	1	1	47	1	0	3	53
25	Phường Diên Hồng	1	4	18	0	0	6	29
26	Phường Hòa Hưng	1	3	22	0	0	3	29
27	Phường Vườn Lài	1	4	24	0	0	4	33
28	Phường Minh Phụng	1	0	23	0	0	7	31
29	Phường Bình Thới	1	1	19	0	0	8	29
30	Phường Hòa Bình	0	3	13	0	0	5	21
31	Phường Phú Thọ	1	1	17	0	0	6	25
32	Phường An Phú Đông	1	1	16	0	0	3	21
33	Phường Thới An	1	2	14	0	0	4	21
34	Phường Tân Thới Hiệp	1	3	16	1	0	3	24
35	Phường Trung Mỹ Tây	1	3	15	1	0	3	23
36	Phường Đông Hưng Thuận	1	2	22	2	0	5	32
37	Phường An Lạc	1	2	21			8	32
38	Phường Tân Tạo	1	2	11			2	16
39	Phường Bình Trị Đông	1	2	19			5	27
40	Phường Bình Hưng Hòa	1	2	21			5	29
41	Phường Bình Tân	1	2	20			5	28
42	Phường Gia Định	1	5	26	5	0	12	49
43	Phường Bình Lợi Trung	1	5	16	5	0	11	38

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+...+9
44	Phường Bình Thạnh	1	5	23	3	0	11	43
45	Phường Thanh Mỹ Tây	1	4	26	8	0	2	41
46	Phường Bình Quới	1	4	11	4	0	5	25
47	Phường Hạnh Thông	1	2	17	1	0	9	30
48	Phường An Nhơn	1	2	17	1	0	7	28
49	Phường Gò Vấp	0	2	13	0	0	5	20
50	Phường Thông Tây Hội	1	2	17	0	0	4	24
51	Phường An Hội Tây	1	2	15	0	0	7	25
52	Phường An Hội Đông	1	2	16	1	0	10	30
53	Phường Đức Nhuận	1	2	20	1	0	8	32
54	Phường Cầu Kiệu	1	2	18	3	0	8	32
55	Phường Phú Nhuận	1	3	20	1	0	9	34
56	Phường Tân Sơn Hòa	1	2	11	1	0	8	23
57	Phường Tân Sơn Nhất	1	2	13	0	0	10	26
58	Phường Tân Hòa	1	2	12	1	0	8	24
59	Phường Bảy Hiền	1	2	16	0	0	8	27
60	Phường Tân Bình	1	2	13	1	0	5	22
61	Phường Tân Sơn	1	2	10	1	0	2	16
62	Phường Tây Thạnh	1	1	9			4	15
63	Phường Tân Sơn Nhì	1	2	12	1		8	24
64	Phường Phú Thọ Hòa	1	2	20	1		12	36
65	Phường Phú Thạnh	1	3	17	1		9	31
66	Phường Tân Phú	1	2	13			7	23
67	Phường An Khánh	1	1	15		0	4	21
68	Phường Bình Trưng	1	2	18	1	0	7	29
69	Phường Cát Lái	1	2	11		0	5	19
70	Phường Linh Xuân	1	5	20		0	7	33
71	Phường Tam Bình	1	2	21		0	7	31

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+...+9
72	Phường Thủ Đức	1	2	19	1	0	6	29
73	Phường Hiệp Bình	1	4	22		0	9	36
74	Phường Long Bình	0	2	15	3	0	6	26
75	Phường Long Phước	0	2	15		0	4	21
76	Phường Long Trường	0	1	13	3	0	5	22
77	Phường Phước Long	0	4	20		0	7	31
78	Phường Tăng Nhơn Phú	0	5	29		0	7	41
79	Xã Bình Hưng	1	2	15			5	23
80	Xã Hưng Long	1	5	13			8	27
81	Xã Bình Chánh	1	4	15			8	28
82	Xã Tân Nhựt	1	5	17	1		9	33
83	Xã Bình Lợi	1	2	12			4	19
84	Xã Vĩnh Lộc	1	2	12			4	19
85	Xã Tân Vĩnh Lộc	1	2	12	1		6	22
86	Xã Bình Khánh	1	1	16			5	23
87	Xã An Thới Đông	0	2	15			6	23
88	Xã Cần Giờ	1	1	12	1		4	19
89	Xã Thạnh An	1	1	6			2	10
90	Xã Tân An Hội	1	2	19			6	28
91	Xã Củ Chi	1	2	22			6	31
92	Xã Phú Hòa Đông	1	2	23			8	34
93	Xã Nhuận Đức	1	2	21			7	31
94	Xã An Nhơn Tây	1	2	20			7	30
95	Xã Thái Mỹ	1	2	21			8	32
96	Xã Bình Mỹ	1	2	20			6	29
97	Xã Hóc Môn	1	3	16	1		6	27
98	Xã Bà Điểm	1	3	24			8	36
99	Xã Đông Thạnh	1	2	27	2		8	40

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+...+9
100	Xã Xuân Thới Sơn	1	3	20			7	31
101	Xã Nhà Bè	1	3	33	2	0	15	54
102	Xã Hiệp Phước	1	2	18	2	0	12	35
103	Phường Dĩ An	1	1	23	2	0		27
104	Phường Đông Hòa	1	1	17	2	0		21
105	Phường Tân Đông Hiệp	1	1	12	1	0		15
106	Phường Thuận Giao	1	2	28	0	0		31
107	Phường Thuận An	1	1	24	0	0		26
108	Phường Lái Thiêu	1	2	26	0	0		29
109	Phường Bình Hòa	1	3	22	0	0		26
110	Phường An Phú	1	2	25	0	0		28
111	Phường Bình Dương	1	3	23	2	0		29
112	Phường Chánh Hiệp	1	3	15	1	0		20
113	Phường Thủ Dầu Một	1	3	18	0	0		22
114	Phường Phú Lợi	1	3	21	0	0		25
115	Phường Phú An	1	2	13	1	0		17
116	Phường Vĩnh Tân	1	1	11	1	0		14
117	Phường Bình Cơ	1	1	12	0	0		14
118	Phường Tân Uyên	1	3	17	1	0		22
119	Phường Tân Hiệp	1	1	13	1	0		16
120	Phường Tân Khánh	0	2	26	1	0		29
121	Phường Tây Nam	1	2	11				14
122	Phường Long Nguyên	1	1	15				17
123	Phường Bến Cát	0	2	19				21
124	Phường Chánh Phú Hòa	0	2	13				15
125	Phường Thới Hòa	0	1	8				9
126	Phường Hòa Lợi	1	1	15				17
127	Xã Bắc Tân Uyên	0	1	23				24

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+...+9
128	Xã Thường Tân	1	1	21				23
129	Xã Phú Giáo	1	2	21	0	0		24
130	Xã Phước Hòa	1	1	22	0	0		24
131	Xã Phước Thành	1	2	17	0	0		20
132	Xã An Long	0	3	17	0	0		20
133	Xã Bàu Bàng	1	1	18	0	0		20
134	Xã Trừ Văn Thố	1	2	11	0	0		14
135	Xã Long Hòa	1	1	13		1		16
136	Xã Thanh An	1	1	10	1			13
137	Xã Minh Thạnh	1	1	18	1			21
138	Xã Dầu Tiếng	1	2	21	1			25
139	Phường Vũng Tàu	1	1	50		12		64
140	Phường Tam Thắt	1	2	32		8		43
141	Phường Rạch Dừa	1	1	30		5		37
142	Phường Phước Thới	1	1	21		3		26
143	Xã Long Sơn	1	0	8		2		11
144	Phường Bà Rịa	1	1	29		5		36
145	Phường Tam Long	1	1	21		3		26
146	Phường Long Hương	1	1	18		3		23
147	Phường Phú Mỹ	0	0	20	0	2		22
148	Phường Tân Phước	0	0	15	0	2		17
149	Phường Tân Hải	1	0	17	0	2		20
150	Phường Tân Thành	0	0	17	0	2		19
151	Xã Châu Pha	1	0	16	0	2		19
152	Xã Long Hải	1	2	32		6		41
153	Xã Long Điền	1	2	19		3		25
154	Xã Phước Hải	1	0	21		4		26
155	Xã Đất Đỏ	1	2	26		8		37

TT	Tên Trạm Y tế phường, xã	Số lượng người làm việc			Hợp đồng lao động			Tổng cộng
		Trưởng trạm	Phó Trưởng trạm	Viên chức	Chuyên môn, nghiệp vụ	Hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND	
1	2	4	5	6	7	8	9	10=4+..+9
156	Xã Hồ Tràm	1	2	17		3		23
157	Xã Hòa Hội	1	2	19		4		26
158	Xã Bàu Lâm	1	0	14		2		17
159	Xã Xuyên Mộc	1	1	17		3		22
160	Xã Bình Châu	1	0	10		1		12
161	Xã Hòa Hiệp	1	1	10		2		14
162	Xã Ngãi Giao	1	0	16		6		23
163	Xã Kim Long	1	0	20		5		26
164	Xã Châu Đức	0	0	14		4		18
165	Xã Nghĩa Thành	0	0	15		4		19
166	Xã Bình Giã	1	1	16		6		24
167	Xã Xuân Sơn	0	1	16		6		23
168	Bến Đầm	1	0	9	0	4		14

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 04

**Danh sách và địa chỉ của Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế cấp xã
thuộc Trung tâm Y tế khu vực và các điểm y tế thuộc Trạm Y tế cấp xã**

(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
	TỔNG CỘNG		168	296	
A	Trung tâm Y tế khu vực không giường bệnh				
I	Trung tâm Y tế khu vực Sài Gòn		4	6	
	Trung tâm Y tế khu vực Sài Gòn	- Trụ sở chính: Số 02 đường Đặng Tất, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Tân Định
		- Trụ sở 2: Số 01 Đặng Tất, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Tân Định
		- Trụ sở 3: Số 48 - 52 Mã Lộ, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Tân Định
		- Trụ sở 4: Số 231 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh
1	Trạm Y tế phường Tân Định	Số 72 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Định
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Định	Số 64 đường Trần Quang Khải, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Định
2	Trạm Y tế phường Sài Gòn	Số 62 đường Hồ Tùng Mậu, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3	Trạm Y tế phường Bến Thành	Số 227 đường Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bến Thành
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bến Thành	Số 160 đường Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bến Thành
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bến Thành	Số 307 đường Phạm Ngũ Lão, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bến Thành
4	Trạm Y tế phường Cầu Ông Lãnh	Số 30 đường Công Quỳnh, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Cầu Ông Lãnh	Số 97 đường Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Cầu Ông Lãnh	Số 522 đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh
4.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bến Thành	Số 242 đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh
II	Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc		3	11	
	Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc	Số 80/5 Bà Huyện Thanh Quan, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
		Số 309 Nguyễn Thượng Hiền, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ
1	Trạm Y tế phường Bàn Cờ	Số 117/1 Bàn Cờ, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bàn Cờ	Số 175/4-6 Nguyễn Thiện Thuật, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bàn Cờ	Số 64 Lý Thái Tổ, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bàn Cờ	Số 424 Võ Văn Tần, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
1.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Bàn Cờ	Số 420 Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ
2	Trạm Y tế phường Xuân Hòa	Số 279 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Xuân Hòa
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Xuân Hòa	Số 40 Cách Mạng Tháng Tám, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Xuân Hòa
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Xuân Hòa	Số 6 Nguyễn Văn Mai, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Xuân Hòa
3	Trạm Y tế phường Nhiều Lộc	Số 368 Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Nhiều Lộc	Số 14/40C đường Kỳ Đồng, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Nhiều Lộc	Số 398B Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Nhiều Lộc	Số 231 đường Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
3.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Nhiều Lộc	Số 407/12 đường Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
3.5	Điểm y tế 5 của Trạm Y tế phường Nhiều Lộc	Số 450 đường Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc
III	Trung tâm Y tế khu vực Xóm Chiếu		3	8	
	Trung tâm Y tế khu vực Xóm Chiếu	Trụ sở chính: Số 02 đường Lê Quốc Hưng, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu
		Trụ sở 2: Số 217 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hội
		Trụ sở 3: Số 51 Vĩnh Khánh, phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Khánh Hội

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
		Trụ sở 4: Số 20/14 Nguyễn Trường Tộ, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu
		Trụ sở 5: Số 396/27 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu
1	Trạm Y tế phường Vĩnh Hội	Số 183C/3B đường Tôn Thất Thuyết, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hội
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Vĩnh Hội	Số 01 đường Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hội
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Vĩnh Hội	Số 226 đường Bến Vân Đồn, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hội
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Vĩnh Hội	Số 209/10C đường Tôn Thất Thuyết, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hội
2	Trạm Y tế phường Khánh Hội	Số 178 đường Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Khánh Hội
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Khánh Hội	Số 122/30A đường Tôn Đản, phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Khánh Hội
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Khánh Hội	Số 55 đường Tôn Đản, phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Khánh Hội
3	Trạm Y tế phường Xóm Chiếu	Số 24 đường Lê Văn Linh, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Xóm Chiếu	Số 92B/20 đường Tôn Thất Thuyết, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Xóm Chiếu	Số 89 bis đường Tôn Thất Thuyết, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Xóm Chiếu	Số 448/3E đường Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Xóm Chiếu
IV	Trung tâm Y tế khu vực Chợ Lớn		3	7	
	Trung tâm Y tế khu vực Chợ Lớn	Trụ sở chính: Số 642A đường Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn
		Trụ sở 2: Số 591A Nguyễn Trãi, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường An Đông
		Trụ sở 3: Số 164 - 166 - 168 - 170 Nguyễn Tri Phương, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường An Đông
		Trụ sở 4: Số 136G Nguyễn Tri Phương, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường An Đông
		Trụ sở 5: Số 74 - 76 - 78 Ngô Quyền, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường An Đông
		Trụ sở 6: Số 262 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn
1	Trạm Y tế phường Chợ Quán	Số 76 đường Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Chợ Quán	Số 458 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Chợ Quán	Số 140 đường Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán
2	Trạm Y tế phường An Đông	Số 282 đường Trần Phú, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Đông
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường An Đông	Số 50 đường Nguyễn Văn Dừng, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Đông

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường An Đông	Số 86D/3 đường Hùng Vương, phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Đông
3	Trạm Y tế phường Chợ Lớn	Số 227 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Chợ Lớn	Số 225B đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Chợ Lớn	Số 227 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Chợ Lớn	Số 525 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn
V	Trung tâm Y tế khu vực Phú Lâm		4	8	
	Trung tâm Y tế khu vực Phú Lâm	Trụ sở chính: số A14/1 Bà Hom, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Phú Lâm
		Trụ sở 2: Số 1039A Hồng Bàng, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Phú Lâm
1	Trạm Y tế phường Bình Tiên	Số 148-150 Gia Phú, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Tiên
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Tiên	Số 67-69 Mai Xuân Thưởng, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Tiên
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Tiên	Số 715 Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Tiên
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bình Tiên	Số 958/24K Lò Gốm, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Tiên
2	Trạm Y tế phường Bình Tây	Số 223 Hậu Giang, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Tây
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Tây	Số 69 Phạm Đình Hổ, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Tây

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Tây	Số 30/13 Nguyễn Đình Chi, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Tây
3	Trạm Y tế phường Bình Phú	Số 20-22C Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Phú
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Bình Phú	Số 2A đường số 14, phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Phú
4	Trạm Y tế phường Phú Lâm	Số 137bis Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Lâm
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phú Lâm	Số 264-266 Nguyễn Văn Luông, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Lâm
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú Lâm	Số A14/1 Bà Hom, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Lâm
VI	Trung tâm Y tế khu vực Tân Hưng: Số 101 đường Nguyễn Thị Thập, phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.		4	6	Ủy ban nhân dân phường Tân Mỹ
1	Trạm Y tế phường Phú Thuận	Số 1705 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Phú Thuận	A53-A54-A55 Khu dân cư Tân Thuận Nam, phường Phú Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận
2	Trạm Y tế phường Tân Mỹ	Số 01 đường Võ Thị Đặng, phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Mỹ
3	Trạm Y tế phường Tân Thuận	Số 531 - 533 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Thuận	Số 478 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Thuận	Số 139 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
4	Trạm Y tế phường Tân Hưng	Số 208 đường Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Hưng	Số 946 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Hưng	Số 107 đường số 15, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng
4.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Tân Hưng	Số 98 đường số 13, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng
VII	Trung tâm Y tế khu vực Bình Đông		3	8	
	Trung tâm Y tế khu vực Bình Đông	Trụ sở chính: Số 28 đường số 1, phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Bình Đông
		Trụ sở 2: Số 7-9 đường Dương Bạch Mai, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng
1	Trạm Y tế Phường Chánh Hưng	Số 141 đường Hưng Phú, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế Phường Chánh Hưng	Số 314 đường Âu Dương Lân, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế Phường Chánh Hưng	Số 456 đường Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế Phường Chánh Hưng	Số 623 đường Phạm Thế Hiển, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng
1.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế Phường Chánh Hưng	Số 18 đường số 1, Khu Hiệp Ân, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng
2	Trạm Y tế Phường Bình Đông	Số 2683 đường Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Đông

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế Phường Bình Đông	Số 1663 đường Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Đông
3	Trạm Y tế Phường Phú Định	Số 6B đường Phú Định, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Định
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế Phường Phú Định	Số 59 đường Lương Ngọc Quyến, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Định
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú Định	Số 64 đường Hoài Thanh, phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Định
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế Phường Phú Định	Số 19 đường Mễ Cốc, Phường Phú Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Định
VIII	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng		3	11	
	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng	Trụ sở chính: Số 403 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
		Trụ sở 2: Số 473C đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
		Trụ sở 3: Số 475A đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
		Trụ sở 4: Số 475B đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
		Trụ sở 5: Số 571 đường Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
1	Trạm Y tế phường Diên Hồng	Số 397 đường Tô Hiến Thành, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Diên Hồng

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Diên Hồng	Số 32 đường Ngô Quyền, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Diên Hồng
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Diên Hồng	Số 400 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Diên Hồng
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Diên Hồng	Số 91D Cư xá Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Diên Hồng
1.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Diên Hồng	Số 384 đường Bà Hạt, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Diên Hồng
2	Trạm Y tế phường Hòa Hưng	Số 85 đường Hòa Hưng, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Hòa Hưng	Số 463A2 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Hòa Hưng	Số 64 đường Tô Hiến Thành, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hòa Hưng
3	Trạm Y tế Phường Vườn Lài	Số 262 đường Nguyễn Tri Phương, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Vườn Lài	Số 498/43 đường Lê Hồng Phong, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Vườn Lài	Số 140 đường Hùng Vương, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Vườn Lài	Số 445 đường Lý Thái Tổ, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài
3.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Vườn Lài	Số 456 đường Lý Thái Tổ, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài
3.5	Điểm y tế 5 của Trạm Y tế phường Vườn Lài	Số 192 đường Cao Thắng, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài
IX	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thới		4	7	

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thới	Trụ sở chính: Số 72A đường số 5 cư xá Bình Thới, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Bình Thới
		Trụ sở 2: Số 349/1 Lê Đại Hành, phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ
1	Trạm Y tế phường Minh Phụng	Số 526 Đường Hồng Bàng, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Minh Phụng
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Minh Phụng	Số 8/32 đường Tân Hóa, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Minh Phụng
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Minh Phụng	Số 144 đường Phó Cơ Điều, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Minh Phụng
2	Trạm Y tế phường Bình Thới	Số 238/18A đường Đội Cung, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Thới
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Thới	Số 48/7-9 đường Dương Đình Nghệ, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Thới
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Thới	Số 111/2A đường Lạc Long Quân, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Thới
3	Trạm Y tế phường Hòa Bình	Số 43C-45C Cư xá Phú Hòa, đường Lạc Long Quân, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Hoà Bình	Số 125 Đường 100 Bình Thới, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình
4	Trạm Y tế phường Phú Thọ	Số 62/13 Đường số 02 cư xá Lữ Gia, phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phú Thọ	Số 228 đường Lãnh Binh Thăng, phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú Thọ	Số 1.156 Đường Ba Tháng Hai, phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ
X	Trung tâm Y tế khu vực Tân Thới Hiệp		5	6	
	Trung tâm Y tế khu vực Tân Thới Hiệp	Trụ sở chính: Số 495 Dương Thị Mười, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp
		Trụ sở 2: Số 79 đường Tô Ngọc Vân, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Thới An
1	Trạm Y tế phường An Phú Đông	Số 44 đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Phú Đông
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường An Phú Đông	Số 538/2 đường TL29, phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Phú Đông
2	Trạm Y tế phường Thới An	Số 30 đường TA16, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thới An
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Thới An	Số 459 đường Tô Ngọc Vân, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thới An
3	Trạm Y tế phường Tân Thới Hiệp	Số 286B đường HT13, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Thới Hiệp	Số 99/7 đường Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp
4	Trạm Y tế phường Trung Mỹ Tây	Số 43 đường Trần Thị Năm, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Trung Mỹ Tây
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Trung Mỹ Tây	Số 2384/34 đường Quốc lộ 1A, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Trung Mỹ Tây
5	Trạm Y tế Phường Đông Hưng Thuận	Số 593 đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Đông Hưng Thuận	Số 4/9D đường Tân Thới Nhất 01, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận
5.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Đông Hưng Thuận	Số 49 đường DD7, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận
XI	Trung tâm Y tế khu vực Bình Tân		5	5	
	Trung tâm Y tế khu vực Bình Tân	Trụ sở chính: Số 1014/88/1 Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa
		Trụ sở 2: Số 549 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường An Lạc
1	Trạm Y tế phường An Lạc	Số 835 đường Tỉnh lộ 10, phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Lạc
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường An Lạc	Số 64A đường 2C, Khu dân cư Nam Hùng Vương, phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Lạc
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường An Lạc	Số 9-11 Lô I, đường Nguyễn Thúc Đường, phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Lạc
2	Trạm Y tế phường Tân Tạo	Số 02 đường 3C, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo
3	Trạm Y tế phường Bình Trị Đông	Số 815 đường Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Bình Trị Đông	Số 276/51 đường Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông
4	Trạm Y tế phường Bình Hưng Hòa	Số 716 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Bình Hưng Hòa	Số 621 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa
5	Trạm Y tế phường Bình Tân	Số 41 đường 16, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Tân
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Bình Tân	Số 1452 đường Tỉnh lộ 10, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Tân
XII	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh		5	16	
	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh	Trụ sở chính: Số 99/6 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Bình Lợi Trung
		Trụ sở 2: Số 8/104 Đinh Bộ Lĩnh, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh
1	Trạm Y tế phường Gia Định	Số 339 đường Bạch Đằng, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Gia Định
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Gia Định	Số 91/18G Lê Văn Duyệt, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Gia Định
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Gia Định	Số 54 Vũ Tùng, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Gia Định
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Gia Định	Số 60 Vũ Tùng, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Gia Định
1.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Gia Định	Số 42/16 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Gia Định
1.5	Điểm y tế 5 của Trạm Y tế phường Gia Định	Số 105 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Gia Định
2	Trạm Y tế phường Bình Lợi Trung	Số 21A Bình Lợi, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Lợi Trung

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Lợi Trung	Số 45/25/17 Nguyễn Văn Đậu, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Lợi Trung
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Lợi Trung	Số 323/7 Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Lợi Trung
2.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bình Lợi Trung	Số 235 Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Lợi Trung
3	Trạm Y tế phường Bình Thạnh	Số 435-437 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Thạnh	Số 290/43 Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Thạnh	Số 196 Bis Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bình Thạnh	Số 32/21 Nguyễn Huy Lượng, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh
3.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Bình Thạnh	Số 8/8B Nguyễn Thiện Thuật, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh
4	Trạm Y tế phường Thạnh Mỹ Tây	Số 220/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Tây
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Thạnh Mỹ Tây	Số 220/2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Tây
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Thạnh Mỹ Tây	Số B7 Phú Mỹ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Tây
4.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Thạnh Mỹ Tây	Số 524 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Tây

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
5	Trạm Y tế phường Bình Quới	Số 1, Khu Hành chính Thanh Đa, phường Bình Quới, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Quới
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Bình Quới	Số 1003 đường Bình Quới, phường Bình Quới, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Quới
XIII	Trung tâm Y tế khu vực Gò Vấp		6	8	
	Trung tâm Y tế khu vực Gò Vấp	Trụ sở chính: Số 662 - 664 - 666 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường An Hội Đông
		Trụ sở 2: Số 201 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Hạnh Thông
		Trụ sở 3: Số 556 Lê Đức Thọ, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Gò Vấp
1	Trạm Y tế phường Hạnh Thông	Số 79 đường Nguyễn Văn Nghi, phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Hạnh Thông
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Hạnh Thông	Số 499/4/1 đường Lê Quang Định (số cũ: 487/14 đường Lê Quang Định), phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hạnh Thông
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Hạnh Thông	Số 124/3 đường Phạm Văn Đồng (Số cũ: 123/5 Phạm Văn Đồng), phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hạnh Thông
2	Trạm Y tế phường An Nhơn	Số 364 - 366 đường Lê Đức Thọ, phường An Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Nhơn
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường An Nhơn	Số 310/31 đường Dương Quảng Hàm, phường An Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Nhơn
3	Trạm Y tế phường Gò Vấp	Số 507B đường Quang Trung, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Gò Vấp

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Gò Vấp	Số 37 đường Nguyễn Văn Lượng, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Gò Vấp
4	Trạm Y tế phường Thông Tây Hội	Số 1000 đường Quang Trung, phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thông Tây Hội
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Thông Tây Hội	Số 637 đường Quang Trung, phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thông Tây Hội
5	Trạm Y tế phường An Hội Tây	Số 218/39 đường Nguyễn Duy Cung, phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Hội Tây
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường An Hội Tây	Số 397 đường Phan Huy Ích, phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Hội Tây
6	Trạm Y tế phường An Hội Đông	Số 440/44 đường Thống Nhất, phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Hội Đông
6.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường An Hội Đông	Số 818 đường Thống nhất (Số cũ: 660 Thống Nhất), phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Hội Đông
6.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường An Hội Đông	Số 1161 đường Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Hội Đông
XIV	Trung tâm Y tế khu vực Phú Nhuận		3	6	
	Trung tâm Y tế khu vực Phú Nhuận	Trụ sở chính: Số 23 Nguyễn Văn Đậu, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
		Trụ sở 2: Số 72/6 Huỳnh Văn Bánh, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Cầu Kiệu
		Trụ sở 3: Số 373 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
1	Trạm Y tế phường Đức Nhuận	Số 80A đường Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Đức Nhuận	Số 166 đường Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Đức Nhuận	Số 387 đường Phan Xích Long, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
2	Trạm Y tế phường Cầu Kiệu	Số 330/23 đường Phan Đình Phùng, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Cầu Kiệu
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Cầu Kiệu	Số 01 đường Nguyễn Trọng Tuyển, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Cầu Kiệu
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Cầu Kiệu	Số 162 đường Phan Đình Phùng, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Cầu Kiệu
3	Trạm Y tế phường Phú Nhuận	Số 138 đường Đặng Văn Ngữ, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phú Nhuận	Số 225 đường Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú Nhuận	Số 223 đường Nguyễn Trọng Tuyển, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đức Nhuận
XV	Trung tâm Y tế khu vực Tân Bình		6	9	
	Trung tâm Y tế khu vực Tân Bình	Trụ sở chính: Số 12 Tân Hải, phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Tân Bình
		Trụ sở 2: Số 254/86 Âu Cơ, phường Tân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa
1	Trạm Y tế phường Tân Sơn Hòa	Số 337/5 đường Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Hòa
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Sơn Hòa	Số 376 đường Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Hòa
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Sơn Hòa	Số 188 đường Phạm Văn Hai, phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Hòa

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2	Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhất	Số 458 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhất
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhất	Số 159/1 đường Phạm Văn Hai, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhất
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhất	Số 179 đường Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhất
3	Trạm Y tế phường Tân Hòa	Số 238 đường Âu Cơ, phường Tân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Hòa	Số 2/61 đường Đất Thánh, phường Tân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Hòa	Số 42 đường Đông Hồ, phường Tân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa
4	Trạm Y tế phường Bảy Hiền	Số 21 đường Trần Mai Ninh, phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bảy Hiền
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bảy Hiền	Số 304 đường Âu Cơ, phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bảy Hiền
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bảy Hiền	Số 117 đường Năm Châu, phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bảy Hiền
5	Trạm Y tế phường Tân Bình	Số 347A đường Trường Chinh, phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Bình
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Bình	Số 324A đường Trường Chinh, phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Bình
6	Trạm Y tế phường Tân Sơn	Số 40 đường Trần Thái Tông, phường Tân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn
XVI	Trung tâm Y tế khu vực Tân Phú		5	6	

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
	Trung tâm Y tế khu vực Tân Phú	Trụ sở chính: Số 145 đường Nguyễn Xuân Khoát, phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa
		Trụ sở 2: Số 44A đường Thống Nhất, phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa
		Trụ sở 3: Số 90C đường Nguyễn Sơn, phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh
		Trụ sở 4: Số 609 đường Trường Chinh, phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì
1	Trạm Y tế phường Tây Thạnh	200/14 đường Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh
2	Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhì	382/46 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhì	08 đường Nguyễn Thế Truyền, phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì
3	Trạm Y tế phường Phú Thọ Hòa	Số 265 đường Tân Quý, phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phú Thọ Hòa	Số 368-370 đường Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú Thọ Hòa	Số 44 đường Thống Nhất, phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa
4	Trạm Y tế phường Phú Thạnh	Số 149/23 đường Lý Thánh Tông, phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phú Thạnh	Số 221/25 đường Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú Thạnh	Số 299 đường Lũy Bán Bích, phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh
5	Trạm Y tế phường Tân Phú	Số 70/1B đường Huỳnh Thiện Lộc, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Phú
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Phú	Số 419 - 421, đường Âu Cơ, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Phú
XVII	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức		12	20	
	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức	Trụ sở chính: Số 48A Tăng Nhơn Phú, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú
		Trụ sở 2: Số 06 Trịnh Khắc Lập, phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Cát Lái
		Trụ sở 3: Số 02 Nguyễn Văn Lịch, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân
1	Trạm Y tế phường An Khánh	Số 89 đường Thảo Điền, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Khánh
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường An Khánh	Số 8 đường 30, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường An Khánh
2	Trạm Y tế phường Bình Trưng	Số 72 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Trưng	Số 10 đường Hồ Thị Nhung, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Trưng	Số 168A đường Nguyễn Hoàng, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3	Trạm Y tế phường Cát Lái	Số 564 đường Trương Gia Mô, phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Cát Lái
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Cát Lái	Số 705/2 đường Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Cát Lái
4	Trạm Y tế phường Linh Xuân	Số 1.262 đường Kha Vạm Cân, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Linh Xuân	Số 09 đường số 3, khu Tái định cư 6,8 hecta, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Linh Xuân	Số 23 đường Nguyễn Văn Lịch, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân
5	Trạm Y tế phường Tam Bình	Số 43, đường Bình Chiểu, phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tam Bình
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tam Bình	Số 04 đường số 9, phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Bình
5.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tam Bình	Số 104 đường số 4, phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Bình
6	Trạm Y tế phường Thủ Đức	Số 34 đường số 22, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức
6.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Thủ Đức	Số 08 đường Khổng Tử, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức
6.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Thủ Đức	Số 71A đường 8, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức
7	Trạm Y tế phường Hiệp Bình	Số 07 đường số 22, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình
7.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Hiệp Bình	Số 686 đường Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
7.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Hiệp Bình	Số 48 đường Lý Tế Xuyên, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình
8	Trạm Y tế phường Long Bình	Số 107 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Long Bình
8.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Long Bình	Khu Tái định cư Long Bình - Long Thạnh Mỹ, phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Long Bình
9	Trạm Y tế phường Long Phước	Đường Long Phước, phường Long Phước, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Long Phước
9.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Long Phước	Số 1.693 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Long Phước, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Long Phước
10	Trạm Y tế phường Long Trường	Số 887 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Long Trường
10.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Long Trường	Số 1322 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Long Trường
11	Trạm Y tế phường Phước Long	Đường số 8, phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phước Long
11.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phước Long	Số 51 đường Hồ Bá Phấn, phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phước Long
11.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phước Long	Đường số 22, phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phước Long
12	Trạm Y tế phường Tăng Nhơn Phú	Số 01, đường Trương Văn Thành, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
12.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tăng Nhơn Phú	Số 82 đường Nam Cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú
12.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tăng Nhơn Phú	Số 410 đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú
12.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Tăng Nhơn Phú	Số 185 đường Đình Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú
XVIII	Trung tâm Y tế khu vực Bình Chánh: Số 100 Tân Túc, xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh		7	9	Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt
1	Trạm Y tế xã Bình Hưng	Số 71A Đường số 1 Khu dân cư Bình Hưng, Ấp 5, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Bình Hưng	Số 116 Đs 09 KDC Phong Phú 4, ấp 57, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng
2	Trạm Y tế xã Hưng Long	số 758 đường Đoàn Nguyễn Tuấn, ấp 11, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Hưng Long
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Hưng Long	B3/24/1 đường Phạm Thị Tánh, ấp 21, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hưng Long
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Hưng Long	Số 2620 Văn Tiến Dũng (Quốc Lộ 50), Ấp 43, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hưng Long
3	Trạm Y tế xã Bình Chánh	Số 254 đường hương lộ 11 ấp 26, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Bình Chánh	C17/5A đường Đinh Đức thiện, ấp 10, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Bình Chánh	số 1 đường 4D khu dân cư An Phú Tây, ấp 38 xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
4	Trạm Y tế xã Tân Nhựt	B10/203G, ấp 13, xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Tân Nhựt	số 151 đường Dương Đình Cúc, ấp 46, xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Tân Nhựt	C3/6E đường Bùi Thanh Khiết, ấp 52, xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt
5	Trạm Y tế xã Bình Lợi	Số 1903, Đường Trần Văn Giàu, ấp 24, xã Bình Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Lợi
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Bình Lợi	Số 1030 Đường Vườn Thơm, ấp 3, xã Bình Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Lợi
6	Trạm Y tế xã Vĩnh Lộc	F1/50 Đường Vĩnh Lộc, ấp 69, xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc
7	Trạm Y tế xã Tân Vĩnh Lộc	Số 2B 39 Ấp 70, Xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Tân Vĩnh Lộc
7.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Tân Vĩnh Lộc	Số 109 đường Lại Hùng Cường, ấp 31, xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Tân Vĩnh Lộc
XIX	Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ: ấp An Nghĩa, xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện là Phòng khám đa khoa An Nghĩa)		4	4	Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh
1	Trạm Y tế xã Bình Khánh	Ấp Tam Thôn Hiệp, xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Bình Khánh	Ấp Bình Khánh, xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh
2	Trạm Y tế xã An Thới Đông	Ấp Quảng Xuyên, xã An Thới Đông, Thành Phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã An Thới Đông	Ấp Lý Thái Bửu, xã An Thới Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3	Trạm Y tế xã Cần Giờ	Áp Long Thạnh, xã Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Cần Giờ
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Cần Giờ	Đường Lê Thương, ấp Miếu Nhì, xã Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Cần Giờ
4	Trạm Y tế Xã Thạnh An	Áp Thạnh Bình, xã Thạnh An, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Thạnh An
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Thạnh An	Áp Thiềng Liềng, xã Thạnh An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An
XX	Trung tâm Y tế khu vực Củ Chi: Số 11 đường Vũ Duy Chí, ấp 4, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		7	14	Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội
1	Trạm Y tế xã Tân An Hội	Đường Lê Minh Nhựt, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Tân An Hội	Số 3, đường Phạm Hữu Tâm, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Tân An Hội	Đường Phan Văn Khải, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội
2	Trạm Y tế xã Củ Chi	Đường 78, xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Củ Chi
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Củ Chi	Số 553 đường Tỉnh lộ 8, xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Củ Chi
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Củ Chi	Số 347 đường Phan Văn Khải, xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Củ Chi
3	Trạm Y tế xã Phú Hòa Đông	Số 151 đường Tỉnh lộ 15, xã Phú Hòa Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Phú Hòa Đông	Số 256 đường Tỉnh lộ 8, xã Phú Hòa Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Phú Hòa Đông	Đường Nguyễn Thị Hảo, xã Phú Hoà Đông, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
4	Trạm Y tế xã Nhuận Đức	Đường Nhuận Đức, Xã Nhuận Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Nhuận Đức	Số 76 đường Phạm Văn Cội, Xã Nhuận Đức, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Nhuận Đức	Số 234 đường Tỉnh lộ 2, xã Nhuận Đức, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức
5	Trạm Y tế xã An Nhơn Tây	Số 05, đường Đỗ Đăng Tuyển, xã An Nhơn Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã An Nhơn Tây	Đường Tỉnh lộ 15, xã An Nhơn Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây
5.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã An Nhơn Tây	Số 4 đường Phú Thuận, xã An Nhơn Tây, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây
6	Trạm Y tế xã Thái Mỹ	Số 394 đường Tỉnh lộ 7, xã Thái Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ
6.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Thái Mỹ	Số 01 đường 642, xã Thái Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ
6.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Thái Mỹ	Số 83 đường Trung Lập, xã Thái Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ
7	Trạm Y tế xã Bình Mỹ	Số 80 đường Hà Duy Phiên, xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ
7.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Bình Mỹ	Số 351 đường Bến Than, xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ
7.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Bình Mỹ	Số 247 đường Trung An, xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ
XXI	Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn		4	8	
		Trụ sở chính: Số 75 Bà Triệu, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân xã Hóc Môn

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
	Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn	Trụ sở 2: Số 142 đường Bà Triệu, ấp 32, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân xã Hóc Môn
		Trụ sở 3: Số 870 đường Lê Quang Đạo, ấp 43, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh			Ủy ban nhân dân xã Hóc Môn
1	Trạm Y tế xã Hóc Môn	Số 76/1 đường Lê Lợi, ấp 27, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Hóc Môn
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Hóc Môn	Số 902 Lê Quang Đạo, ấp 43, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hóc Môn
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Hóc Môn	Số 31 đường Tân Hiệp 14, ấp 12, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hóc Môn
2	Trạm Y tế xã Bà Điểm	Số 1193 đường Phan Văn Hớn, ấp 32, xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Bà Điểm	Số 93, đường Tiên Lân 8, ấp Tiên Lân 7, xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Bà Điểm	Số 81 đường Nguyễn Hữu Cầu, ấp 53, xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm
3	Trạm Y tế xã Đông Thạnh	Số 07 đường Đông Thạnh 4-2, ấp 55, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Đông Thạnh	Số 368 đường Bùi Công Trừng, ấp 117, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Đông Thạnh	Số 683 đường Trịnh Thị Miếng, ấp 97, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh
4	Trạm Y tế xã Xuân Thới Sơn	Số 189 đường Lê Thị Kim, ấp 11, xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Xuân Thới Sơn	Số 312 đường Võ Thị Hối, ấp 29, xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Xuân Thới Sơn	Số 7 đường Nguyễn Thị Nuôi, ấp 52, xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
XXII	Trung tâm Y tế khu vực Nhà Bè: Số 01 đường số 18, Khu dân cư Cotec, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh		2	5	Ủy ban nhân dân xã Nhà Bè
1	Trạm Y tế xã Nhà Bè	Hẻm 2637, đường Huỳnh Tấn Phát, ấp 30, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Nhà Bè
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Nhà Bè	Đường Huỳnh Tấn Phát, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Nhà Bè
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Nhà Bè	Số 1410, đường Lê Văn Lương, ấp 55, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Nhà Bè
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế xã Nhà Bè	Số 423/1, đường Đào Sư Tích, ấp 97, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Nhà Bè
2	Trạm Y tế xã Hiệp Phước	Đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 23, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Hiệp Phước	Số 548/28, đường Lê Thị Tám, ấp 3, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Hiệp Phước	Số 01, đường số 8, KDC Hiệp Phước 1 ra đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 31, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước
XXIII	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Dầu Một		5	11	
	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Dầu Một	Trụ sở chính: Số 03 đường Văn Công Khai, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một
		Trụ sở 2: Số 201 Cách Mạng Tháng Tám, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
		Trụ sở 3: Số 19 Cách Mạng Tháng Tám, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh.			Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một
1	Trạm Y tế phường Bình Dương	Đường Võ Nguyên Giáp, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Dương
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bình Dương	Đường D3, khu phố 1, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Dương
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bình Dương	Đường Huỳnh Văn Lũy, khu phố Phú Thọ, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Dương
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bình Dương	Đường Huỳnh Văn Lũy, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Dương
2	Trạm Y tế phường Chánh Hiệp	Đường Trần Ngọc Lên, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Chánh Hiệp
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Chánh Hiệp	Đường Lê Văn Tách, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chánh Hiệp
3	Trạm Y tế phường Thủ Dầu Một	Đường Bùi Quốc Khánh, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Thủ Dầu Một	Đường Lê Hồng Phong, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Thủ Dầu Một	Đường Phạm Ngũ Lão, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Thủ Dầu Một	Đường Huỳnh Văn Cù, Chánh Lộ 7, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Thủ Dầu Một	Số 11-13 đường Nguyễn An Ninh, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thủ Dầu Một
4	Trạm Y tế phường Phú Lợi	Hẻm 210 đường Huỳnh Văn Lũy, Khu phố Phú Lợi 7, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Phú Lợi	Số 106 đường 30/4, phường Phú lợi, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi
5	Trạm Y tế phường Phú An	Đường DT 744, khu Bến Giằng, phường Phú An, Thành phố Hồ Chí Minh.	X		Ủy ban nhân dân phường Phú An
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Phú An	ĐX 091, khu phố 4, phường Phú An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú An
5.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Phú An	Đường Nguyễn Chí Thanh, phường Phú An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú An
XXIV	Trung tâm Y tế khu vực Vũng Tàu: Số 278 đường Lê Lợi, phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh		5	13	Ủy ban nhân dân phường Tam Thắng
1	Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 131 đường Trương Công Định, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 19 đường Lê Lợi, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 01 đường Phan Bội Châu, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 23 đường Ký Con, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu
1.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 151 đường Trần Phú, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu
1.5	Điểm y tế 5 của Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 47 đường Nguyễn An Ninh, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
1.6	Điểm y tế 6 của Trạm Y tế phường Vũng Tàu	Số 89 đường Hoàng Hoa Thám, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu
2	Trạm Y tế phường Tam Thắt	Số 17 đường Trần Bình Trọng, phường Tam Thắt, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tam Thắt
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tam Thắt	Số 180 đường Nguyễn An Ninh, phường Tam Thắt, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Thắt
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tam Thắt	Số 135 đường Chu Mạnh Trinh, phường Tam Thắt, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Thắt
2.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Tam Thắt	Số 82 đường Ông Ích Khiêm, phường Tam Thắt, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Thắt
3	Trạm Y tế phường Rạch Dừa	Số 03 đường Nguyễn Hữu Cánh, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Rạch Dừa	Số 484/2 đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Rạch Dừa	Số 935/1 đường Bình Giã, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa
4	Trạm Y tế phường Phước Thắng	Số 58A đường Phước Thắng, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phước Thắng
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Phước Thắng	Số 04 đường Đô Lương, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phước Thắng
5	Trạm Y tế xã Long Sơn	Số 632 đường 28 tháng 4, Thôn 1, xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Long Sơn
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế Trạm Y tế xã Long Sơn	Tổ 4, Thôn 9, xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Long Sơn
XXV	Trung tâm Y tế khu vực Bà Rịa: Số 57 Nguyễn Thanh Đăng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh		3	8	Ủy ban nhân dân phường Bà Rịa

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
1	Trạm Y tế phường Bà Rịa	Đường Hoàng Diệu, Khu phố 4, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bà Rịa
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bà Rịa	Hẻm 498, đường Cách Mạng tháng 8, khu phố 4, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bà Rịa
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bà Rịa	Số 29 Tú Mỡ, khu phố 8, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bà Rịa
1.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Bà Rịa	Số 69 Trương Hán Siêu, khu phố 3, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bà Rịa
1.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Bà Rịa	Đường Nguyễn Tất Thành, Khu phố 4, phường Bà Rịa, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bà Rịa
2	Trạm Y tế phường Tam Long	Tỉnh Lộ 52, Khu phố Nam Long Phước, phường Tam Long, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tam Long
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tam Long	Số 90, đường Hoàng Hoa Thám, phường Tam Long, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Long
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tam Long	Tỉnh Lộ 52, Khu phố Bắc 1 Hòa Long, phường Tam Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tam Long
3	Trạm Y tế phường Long Hương	Số 94 đường Cách Mạng Tháng 8, Khu phố Hương Giang, phường Long Hương, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Long Hương
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Long Hương	Số 593 Đường Phan Văn Trị, Khu phố Kim Hải, phường Long Hương, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Long Hương
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Long Hương	Số 13, Đường Lê Trọng Tấn, phường Long Hương, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Long Hương
B	Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh				

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
I	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An: Số 500 đường ĐT 743, khu phố Đông Tác, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh		3	4	
1.1	Trạm Y tế phường Dĩ An	Số 544 đường Trần Hưng Đạo, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Dĩ An
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Dĩ An	Đường Chu Văn An, khu phố Bình Đường 2, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Dĩ An
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Dĩ An	Đường Lê Hồng Phong, khu phố Đông Chiêu, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Dĩ An
2	Trạm Y tế phường Đông Hòa	Đường Đ12, khu phố Châu Thới, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Đông Hòa	Đường 30/4, khu phố Hiệp Thắng, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Đông Hòa	Số 4 đường Trần Hưng Đạo, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa
3	Trạm Y tế phường Tân Đông Hiệp	Đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Phú 2, phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Đông Hiệp
II	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An: Đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh.		5	5	
1	Trạm Y tế phường Thuận Giao	Số 08 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thuận Giao
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Thuận Giao	Đường Bình Chuẩn 18, khu phố Bình Phú, phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thuận Giao

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2	Trạm Y tế phường Thuận An	Đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Thạnh Lợi, phường Thuận An, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thuận An
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Thuận An	Hương lộ 9, ấp An Phú, phường Thuận An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thuận An
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Thuận An	Đường Chòm Sao, khu phố Hưng Phước, phường Thuận An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Thuận An
3	Trạm Y tế phường Lái Thiêu	Quốc lộ 13, khu phố Tây, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Lái Thiêu	Số 547B đường Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Lái Thiêu	Đường Nguyễn Văn Lòng, khu phố Bình Phước, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu
4	Trạm Y tế phường Bình Hòa	Số 1.375 Tỉnh lộ 43, khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa
5	Trạm Y tế phường An Phú	Đường DT 743, khu phố 1A, phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường An Phú
III	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên: Đường DT 747, khu phố Uyên Hưng 7, phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh.		5	10	
1	Trạm Y tế phường Vĩnh Tân	Đường DT 742, khu phố 4, phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Vĩnh Tân	Đường DT 741, khu phố Nhà Đỏ, phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân
2	Trạm Y tế phường Bình Cơ	Đường DT 747, khu phố Mỹ Đức, phường Bình Cơ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bình Cơ

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Bình Cơ	Đường DT 747, khu phố 2, phường Bình Cơ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bình Cơ
3	Trạm Y tế phường Tân Uyên	Đường Nguyễn Hữu Cảnh, khu phố Uyên Hưng 7, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Uyên
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Uyên	Khu phố Điều Hòa, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Uyên
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Uyên	Đường DT 746B, Khu phố Tân Lập 4, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Uyên
3.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Tân Uyên	Đường DT 746, Khu phố Rạch Rớ, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Uyên
4	Trạm Y tế phường Tân Hiệp	Đường DT 746, Khu phố Khánh Bình, phường Tân Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Hiệp	Đường Nguyễn Khuyến, khu phố Bến Sắn, phường Tân Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp
5	Trạm Y tế phường Tân Khánh	Đường Yết Kiêu, khu phố Khánh Hòa, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Khánh
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Tân Khánh	Đường Cây Me, khu phố Cây Chàm, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Khánh
5.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Tân Khánh	Đường Thạnh Hội 04, khu phố Nhựt Thạnh, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Khánh
5.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế phường Tân Khánh	Khu phố An Thành, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Khánh
5.4	Điểm y tế 4 của Trạm Y tế phường Tân Khánh	Đường DT 746, khu phố Tân Hóa, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Khánh

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
IV	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát: Số 103, khu phố Long Hưng, phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh.		6	6	
1	Trạm Y tế phường Tây Nam	Đường ĐT 744, khu phố An Thành, phường Tây Nam, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tây Nam
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tây Nam	Khu phố Chợ, phường Tây Nam, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tây Nam
2	Trạm Y tế phường Long Nguyên	Khu phố Kiến An, phường Long Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Long Nguyên
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Long Nguyên	Khu phố Suối Tre, phường Long Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Long Nguyên
3	Trạm Y tế phường Bến Cát	Quốc lộ 13 khu phố 4, phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Bến Cát
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế phường Bến Cát	Khu phố Lai Khê, phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bến Cát
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế phường Bến Cát	Khu phố Tân Hưng, phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Bến Cát
4	Trạm Y tế phường Chánh Phú Hòa	Khu phố 9, phường Chánh Phú Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Chánh Phú Hòa	Khu phố 5 Hưng Hòa, phường Chánh Phú Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa
5	Trạm Y tế phường Thới Hòa	Khu phố 3B, phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa
6	Trạm Y tế phường Hòa Lợi	Khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi
6.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Hòa Lợi	Khu phố 3, phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
V	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Tân Uyên: Ấp Tân Thành 2, xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh.		2	4	
1	Trạm Y tế xã Bắc Tân Uyên	Ấp Tân Thành 4, xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bắc Tân Uyên
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Bắc Tân Uyên	Ấp Đá Bàn, xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bắc Tân Uyên
1.2	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Bắc Tân Uyên	Ấp Bà Dã, xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bắc Tân Uyên
2	Trạm Y tế xã Thường Tân	Ấp Lạc An 3, xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Thường Tân
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Thường Tân	Ấp Thường Tân 3, xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Thường Tân
2.2	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Thường Tân	Ấp Chánh Hưng, xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Thường Tân
VI	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo: Ấp 3, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh.		4	7	
1	Trạm Y tế xã Phú Giáo	Ấp Bình Thắng, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Phú Giáo
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Phú Giáo	Ấp Tam Lập, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phú Giáo
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Phú Giáo	Ấp 9, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phú Giáo
2	Trạm Y tế xã Phước Hòa	Ấp 1A, xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Phước Hòa	Ấp Vĩnh Tiến, xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3	Trạm Y tế xã Phước Thành	Áp Sa Dục, xã Phước Thành, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Phước Thành
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Phước Thành	Áp 1, xã Phước Thành, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phước Thành
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Phước Thành	Áp Phú Thịnh 1, xã Phước Thành, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phước Thành
4	Trạm Y tế xã An Long	Áp Xóm Quạt, xã An Long, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã An Long
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã An Long	Áp 9, xã An Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã An Long
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã An Long	Áp 1, xã An Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã An Long
VII	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng: Đường D7-N9, khu Công nghiệp và Đô thị Bàu Bàng, xã Bàu Bàng, Thành phố Hồ Chí Minh.		2	1	
1	Trạm Y tế xã Bàu Bàng	Quốc Lộ 13, ấp Xà Mách, xã Bàu Bàng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bàu Bàng
2	Trạm Y tế xã Trừ Văn Thố	Đường ĐT750, Ấp 1, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Trừ Văn Thố
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Trừ Văn Thố	Áp Ông Chài, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Trừ Văn Thố
VIII	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng: Đường Nguyễn Bình Khiêm, ấp Cầu Đúc, xã Dầu Tiếng, Thành phố Hồ Chí Minh.		4	7	
1	Trạm Y tế xã Long Hòa	Áp Long Nguyên, xã Long Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Long Hòa
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Long Hòa	Áp Long Chiêu, xã Long Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Long Hòa

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2	Trạm Y tế xã Thanh An	Áp Cần Giăng, xã Thanh An, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Thanh An
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Thanh An	Áp Bàu Khai, xã Thanh An, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Thanh An
3	Trạm Y tế xã Minh Thạnh	Áp Hòa Cường, xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Minh Thạnh
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Minh Thạnh	Áp Tân Đức, xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Minh Thạnh
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Minh Thạnh	Áp Cây Liễu, xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Minh Thạnh
4	Trạm Y tế xã Dầu Tiếng	Áp Chợ Sáng, xã Dầu Tiếng, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Dầu Tiếng
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Dầu Tiếng	Áp An Phước, xã Dầu Tiếng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Dầu Tiếng
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Dầu Tiếng	Áp Hiệp Phước, xã Dầu Tiếng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Dầu Tiếng
4.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế xã Dầu Tiếng	Áp Núi Đất, xã Dầu Tiếng, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Dầu Tiếng
IX	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ: Số 106 Trường Chinh, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.		5	5	
1	Trạm Y tế phường Phú Mỹ	Số 25 Huỳnh Tịnh Của, khu phố Ngọc Hà, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Phú Mỹ	Khu phố Thị Vải, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ
2	Trạm Y tế phường Tân Phước	Khu phố Tân Lộc, phường Tân Phước, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Phước

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Phước	Khu phố Ông Trịnh, phường Tân Phước, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Phước
3	Trạm Y tế phường Tân Hải	Khu phố Phước Hải, phường Tân Hải, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Hải
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Hải	Khu phố Phước Tấn, phường Tân Hải, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Hải
4	Trạm Y tế phường Tân Thành	Tổ 2, khu phố Trảng Lớn, phường Tân Thành, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân phường Tân Thành
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế phường Tân Thành	Khu phố Sông Xoài 2, phường Tân Thành, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân phường Tân Thành
5	Trạm Y tế xã Châu Pha	Ấp Tân Lễ B, xã Châu Pha, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Châu Pha
5.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Châu Pha	Ấp 2, xã Châu Pha, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Châu Pha
X	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất: Hương lộ 14, ấp An Thạnh, xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh.		4	8	
1	Trạm Y tế xã Long Hải	Số 174, đường Võ Thị Sáu, ấp Lò Vôi, xã Long Hải, Thành Phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Long Hải
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Long Hải	Ấp Phước Lợi, xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Long Hải
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Long Hải	Ấp Hải Lộc, xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Long Hải
2	Trạm Y tế xã Long Điền	Đường Võ Thị Sáu, ấp Long An, xã Long Điền, Thành Phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Long Điền
2.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Long Điền	Ấp An Phước, xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Long Điền

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3	Trạm Y tế xã Phước Hải	Ấp Phước Lộc, xã Phước Hải, Thành Phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Phước Hải
3.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Phước Hải	Ấp An Hải, xã Phước Hải, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phước Hải
3.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Phước Hải	Ấp Hải Sơn, xã Phước Hải, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Phước Hải
4	Trạm Y tế xã Đất Đỏ	Đường Phạm Văn Đồng, ấp Thanh Bình, xã Đất Đỏ, Thành Phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Đất Đỏ
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Đất Đỏ	Ấp Tân Hiệp, xã Đất Đỏ, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Đất Đỏ
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Đất Đỏ	Ấp Thanh An, xã Đất Đỏ, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Đất Đỏ
4.3	Điểm y tế 3 của Trạm Y tế xã Đất Đỏ	Ấp Phước Trung A, xã Đất Đỏ, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Đất Đỏ
XI	Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm: Số 338 Quốc lộ 55, xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh.		6	8	
1	Trạm Y tế xã Hồ Tràm	Hẻm 26, đường Hùng Vương, xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Hồ Tràm
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Hồ Tràm	Ấp Xóm Rẫy, xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hồ Tràm
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Hồ Tràm	Tỉnh lộ 328, ấp Bà Tô, xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hồ Tràm
2	Trạm Y tế xã Hòa Hội	Ấp 2, xã Hòa Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Hòa Hội	Ấp 9, xã Hòa Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Hòa Hội	Tỉnh lộ 329, ấp 13, xã Hòa Hội, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
3	Trạm Y tế xã Bàu Lâm	Tỉnh lộ 328, xã Bàu Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bàu Lâm
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Bàu Lâm	Áp 4B, xã Bàu Lâm, Thành Phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bàu Lâm
4	Trạm Y tế xã Xuyên Mộc	Tỉnh lộ 329, xã Xuyên Mộc, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Xuyên Mộc
4.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Xuyên Mộc	Quốc lộ 55, ấp Trang Trí, xã Xuyên Mộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Xuyên Mộc
4.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Xuyên Mộc	Áp 2, xã Xuyên Mộc, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Xuyên Mộc
5	Trạm Y tế xã Bình Châu	Quốc lộ 55, ấp Láng Găng, xã Bình Châu, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Châu
6	Trạm Y tế xã Hòa Hiệp	Áp Phú Sơn, xã Hòa Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp
6.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Hòa Hiệp	Tỉnh lộ 329, ấp Phú Hòa, xã Hòa Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp
XII	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức: Số 31 đường Điện Biên Phủ (nối dài), Ấp Vinh Thanh, xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh		6	10	
1	Trạm Y tế xã Ngãi Giao	Số 19, đường Trần Phú, ấp Ngãi Giao, xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Ngãi Giao
1.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Ngãi Giao	Áp Bình Đức, xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Ngãi Giao
1.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Ngãi Giao	Áp Suối Nghệ, xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Ngãi Giao
2	Trạm Y tế xã Kim Long	Áp Lạc Long, xã Kim Long, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Kim Long

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
2.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Kim Long	Áp Sông Xoài 3, xã Kim Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Kim Long
2.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Kim Long	Áp Tân Hiệp, xã Kim Long, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Kim Long
3	Trạm Y tế xã Châu Đức	Áp Liên Hiệp, xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Châu Đức
3.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Châu Đức	Áp Đồng Tiến, xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Châu Đức
4	Trạm Y tế xã Nghĩa Thành	Áp Quảng Nam, xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thành
4.1	Điểm y tế của Trạm Y tế xã Nghĩa Thành	Áp Phú Sơn, xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thành
5	Trạm Y tế xã Bình Giã	Áp Gia Hòa Yên, xã Bình Giã, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Bình Giã
5.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Bình Giã	Áp 6, xã Bình Giã, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Giã
5.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Bình Giã	Áp Công Thành, xã Bình Giã, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Bình Giã
6	Trạm y tế xã Xuân Sơn	Áp Quảng Giao, xã Xuân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn
6.1	Điểm y tế 1 của Trạm Y tế xã Xuân Sơn	Áp 4, xã Xuân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn
6.2	Điểm y tế 2 của Trạm Y tế xã Xuân Sơn	Áp Sơn Lập, xã Xuân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn
XIII	Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo: Số 68 đường Huỳnh Thúc Kháng, khu dân cư số 3, đặc khu Côn Đảo, Thành phố Hồ Chí Minh.		1	1	

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Trụ sở làm việc	Số Trạm Y tế	Số điểm y tế	Dự kiến bàn giao về UBND xã, phường, đặc khu
1	2	3	4	5	6
1	Trạm Y tế Bến Đầm	Đường 30/4, khu dân cư số 10, đặc khu Côn Đảo, Thành phố Hồ Chí Minh	X		Ủy ban nhân dân đặc khu Côn Đảo
1.1	Điểm y tế của Trạm Y tế Bến Đầm	Đường Cách Mạng Tháng Tám, khu dân cư số 1, đặc khu Côn Đảo, Thành phố Hồ Chí Minh		X	Ủy ban nhân dân đặc khu Côn Đảo